

Bản án số: 144/2023/HSPT

Ngày: 29-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hậu.

Các Thẩm phán: 1. Ông Phạm Viết Hùng.

2. Ông Ngô Đức Thụ.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Huy Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Viễn Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2023/HSPT13/4/2023 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng A, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HSST ngày 03/3/2023 của Tòa án nhân dân Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng A**, sinh năm 1972 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: 5 M, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: C Tổ B, Khu phố A, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: Lớp 07/12; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị H (chết); Vợ Đào Thị Bích L và có 02 con, đứa con lớn sinh năm 2006, đứa nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Bị hại: Ông Lê Duy V, sinh năm 1972; trú tại 2, đường C, phường L, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút đến 12 giờ ngày 02/01/2022, ông Lê Duy V ngồi hát Karaoke tại lầu 1 của căn nhà số E M, Phường A, quận P và sau khi hát xong, ông đi xuống tầng trệt căn nhà ăn cơm cùng với vợ con. Ông V ngồi trên ghế nhựa và đang ăn cơm, quay lưng về phía cầu thang, mặt hướng ra cửa trước của căn nhà thì

Nguyễn Hoàng A là em vợ của ông V đi từ trên lầu xuống. Khi đi đến bên hông cầu thang bộ thì A lấy 01 cây búa đóng đinh cầm trên tay phải và đi đến chỗ ông V đang ngồi ăn cơm, rồi dùng búa đánh trên đầu ông V 02 cái, ông V quay lại thì A đánh tiếp 01 cái trúng trán, làm gãy cán búa. Ông V đưa tay ôm đầu và tiến về phía A để lấy búa thì A tiếp tục cầm cán búa đánh ông V và lúc này gia đình can ra. Sau khi bị đánh, ông V được đưa vào Bệnh viện N cấp cứu.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hoàng A khai nhận: Căn nhà 5 M, Phường A, quận P, là của cha mẹ A để lại. Lê Duy V là anh rể của A, không sống chung nhà. Tuy nhiên, khoảng tháng 5/2021 khi Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện giãn cách xã hội để phòng chống dịch Covid 19 thì ông V chuyển đến căn nhà này để sống chung cùng vợ con. Trong quá trình sống chung nhà thì giữa A và ông V thường phát sinh mâu thuẫn do ông V thường xuyên hát Karaoke, mở nhạc lớn để tập thể dục trong phòng, gây ồn ào, con của A không thể học hành được nên A bức xúc. A nhiều lần nhắc nhở, nói chuyện với ông V nhưng ông V không nghe và còn có thái độ thách thức. A có báo về việc này với chính quyền địa phương.

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 02/01/2022, ông V tiếp tục hát Karaoke trong phòng của ông V ở lầu 1 của căn nhà trên, đến 12 giờ cùng ngày, khi ông V đang ngồi ăn cơm dưới tầng trệt thì A đi xuống cầu thang và dùng cây búa đóng đinh để bên hông cầu thang đánh ông V gây thương tích như đã nêu trên. Việc A dùng búa đánh V là do bức xúc vì nhiều lần nói ông V không nghe, thường xuyên hát Karaoke trong nhà gây ồn ào, còn thách thức A chứ A không nhằm mục đích tước đoạt sinh mạng của ông V.

Vật chứng của vụ án: 01 cây búa đinh, lưỡi búa bằng kim loại, cán bằng gỗ, phần cán gỗ bị gãy, là hung khí A dùng gây thương tích cho ông V.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 88/TgT.22 ngày 21/02/2022 của Trung tâm pháp y Thành phố H kết luận về thương tích của Lê Duy V như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Theo phiếu khám bệnh vào viện Bệnh viện N khám ngày 02/01/2022 và Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể lập ngày 13/01/2022:

- Chấn thương vùng trán phải gây rách da, lõm sọ trán trên phim chụp cắt lớp vi tính ngày 02/01/2022 (ảnh 1, 2), đã được điều trị, khâu vết thương, hiện còn:

+ Một sẹo vùng trán ngoài tóc kích thước 4,2 x 0,1 cm (ảnh 3).

+ Hình ảnh lõm sọ trên phim chụp cắt lớp vi tính thời điểm giám định (ảnh 4,5).

+ Tình trạng ổn định.

Có tỷ lệ 11% (mười một phần trăm).

Chấn thương do vật tày, vật tày có cạnh tác động gây ra.

- Đa chấn thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn:

+ Một sẹo vùng đỉnh đầu kích thước 2,5 x 0,1 cm (ảnh 6), ổn định.

Có tỷ lệ 1% (một phần trăm).

Chấn thương do vật sắc, vật sắc nhọn, vật có cạnh sắc hoặc vật tày có cạnh tác động gây ra.

+ Một sẹo vùng chẩm kích thước 2,5x0,1 cm (ảnh 7), ổn định.

Có tỷ lệ 01% (Một phần trăm).

Chấn thương do vật sắc, vật sắc nhọn, vật có cạnh sắc, vật tày, vật tày có cạnh tác động gây ra.

+ Một sẹo mặt sau 1/3 giữa cẳng tay phải kích thước 1,5x(0,1-0,2)cm (ảnh 8), ổn định.

Có tỷ lệ 01% (Một phần trăm).

+ Một sẹo vùng gốc ngón I tay phải kích thước 2,2x(0,1-0,3)cm (ảnh 9.1), ổn định.

Có tỷ lệ 01% (Một phần trăm).

+ Một sẹo mặt lưng đốt xa ngón I tay phải có phần trong móng kích thước 3,7x0,1cm (ảnh 9.2; 10), ổn định.

Có tỷ lệ 2% (Hai phần trăm).

+ Một sẹo đốt xa ngón II tay phải kích thước 1,2 x 0,1 cm (ảnh 11), ổn định.

Có tỷ lệ 01% (Một phần trăm).

Bốn thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động hoặc vật có cạnh tác động gây ra.

- Vết thương mặt lưng đốt gần ngón III tay trái gây đứt da, đứt gân duỗi đã được điều trị khâu gân, khâu da, hiện còn:

+ Một sẹo kích thước 5,2x(0,1-0,2)cm (ảnh 12).

+ Hạn chế một phần duỗi khớp liên đốt xa do co rút gân (ảnh 13).

Có tỷ lệ 4% (Bốn phần trăm).

Vết thương do vật sắc, vật sắc nhọn, vật có cạnh sắc, vật có cạnh tác động gây ra.

Cộng các tỉ lệ trên theo Thông tư 22/2019/TT-BYT sẽ ra tỷ lệ 20% (Hai mươi phần trăm).

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 20% (Hai mươi phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Cây búa như quý cơ quan cung cấp có thể gây ra tất cả các thương tích trên.

- Tất cả các thương tích trên không gây nguy hiểm tính mạng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 03/3/2023 của Tòa án nhân dân Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Ân phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Nguyễn Hoàng Á 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.
Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 357, 468, 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 130.000.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, tiền án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và bị hại.

Ngày 10/3/2023, bị cáo Nguyễn Hoàng Á có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và giảm mức bồi thường thiệt hại. Lý do kháng cáo:

-Vì không biết người bị hại kiện gì; Bị cáo chưa cung cấp đầy đủ hết các chứng cứ cho Viện kiểm sát nên mới bị truy cứu trách nhiệm với mức án cao so với hành vi phạm tội của bị cáo; Lúc ra tòa không hiểu biết về trình tự xét xử nên đã không tự tranh luận và bào chữa cho mình.

-Về phần bồi thường thiệt hại: Hợp đồng của ông Lê Duy V ký là vào năm 2018, ông V nghỉ làm một thời gian dài sau đó mới làm lại nên Hợp đồng đó không đúng và tiền ăn uống do bị hại tự đưa ra.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

-Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Hoàng Á tại phiên tòa thì thương tích của bị hại có tỉ lệ tổn thương cơ thể 20% là do bị cáo dùng búa đánh gây ra. Do đó, cấp sơ thẩm đã truy tố và xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức án 3 năm tù mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên.

-Về phần dân sự: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại với số tiền 130.000.000 đồng. Bị cáo kháng cáo xin giảm mức bồi thường là có căn cứ. Bởi lẽ, hồ sơ vụ án thể hiện tiền thuốc điều trị có hóa đơn hợp lệ là 2.850.000 đồng; lương tháng 11/2021 và tháng 12/2021 của bị hại là 7.039.000 đồng và 16.489.250 đồng, nên thu nhập của bị hại không ổn định. Về khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần theo Điều 590 của Bộ Luật dân sự năm 2015 là không quá 50 tháng lương cơ sở, tức bằng 74.500.000 đồng, nhưng các bên thỏa thuận là 80.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận giảm tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại, cụ thể là: Tiền thuốc điều trị có hóa đơn của Bệnh viện là 2.850.000 đồng, tiền thu nhập bị mất trong tháng 01/2022 bằng trung bình cộng thu nhập của bị hại tháng 11 và tháng 12 năm 2021 là (16.489.250 đồng + 7.039.000 đồng) : 2 = 11.764.125 đồng và tiền bù đắp tổn thất về tinh thần lấy mức tối đa là 50 tháng lương cơ sở bằng 74.500.000 đồng.

Bị cáo không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát.

Bị hại không đồng ý với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tòa giảm mức bồi thường thiệt hại.

Luận cứ của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại như sau: Các bên đã tự nguyện thỏa thuận việc bồi thường thiệt hại và được tòa ghi nhận, do đó Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tòa giảm mức bồi thường thiệt hại là trái quy định của pháp luật. Về hình phạt đề nghị tòa giữ nguyên mức án mà cấp sơ thẩm đã áp dụng.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Tuy sự thỏa thuận các bên là nguyên tắc tốt thượng, nhưng pháp luật cũng quy định các bên có quyền thay đổi sự thỏa thuận đó và bị cáo đã thay đổi sự thỏa thuận bằng việc kháng cáo.

Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Tòa chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, phù hợp với quy định tại Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận gia đình bị cáo và gia đình bị hại Lê Duy V ở chung nhà, diện tích căn nhà rất nhỏ nhưng bị hại thường xuyên hát Karaoke, mở nhạc lớn để tập thể dục, gây ồn ào và bị cáo nhắc nhở nhiều lần nhưng bị hại không nghe. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 02/01/2022, sau khi bị hại hát karaoke xong và đang ngồi ăn cơm thì bị cáo dùng cây búa đóng đinh đánh vào đầu bị hại tổng cộng 3 cái, gây thương tích cho bị hại 20%, như tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 88/TgT.22 ngày 21/02/2022 của Trung tâm pháp y Thành phố H. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và kết tội bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, là có căn cứ, đúng tội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Bị cáo mới phạm tội lần đầu; quá trình sống tại địa phương không có vi phạm gì, nên cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo là có căn cứ, đúng luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[4.1] Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Xét giữa bị cáo với bị hại là em vợ, anh rể và cùng ở chung nhà, nhưng chỉ vì bị hại thường hát karaoke gây ồn ào mà bị cáo đã có hành vi dùng cây búa đóng đinh đánh nhiều cái vào đầu bị hại là quá tàn nhẫn, nếu bị hại không kịp thời né tránh, chống đỡ thì hậu quả xảy ra sẽ nghiêm trọng hơn nhiều. Hành vi của bị cáo nguy hiểm như vậy, nhưng cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù là chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và những tình tiết giảm nhẹ mà

bị cáo được hưởng. Tại phiên tòa phúc thẩm không phát sinh tình tiết giảm nhẹ nào mới, do đó không có căn cứ để giảm án cho bị cáo.

[4.2] Về bồi thường thiệt hại: Xét thấy tại đơn yêu cầu bồi thường ghi ngày 14/02/2022 (BL 172), bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng là 50.420.000 đồng, trong đó: Chi phí cấp cứu và điều trị là 7.920.000 đồng; chi phí thực tế bị mất trong thời gian điều trị là 16.500.000 đồng và chi phí 01 tháng bồi dưỡng sức khỏe là 26.000.000 đồng. Tại đơn yêu cầu bồi thường ghi ngày 01/7/2022 (BL 173), bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, với số tiền là 80.000.000 đồng, tổng cộng là 130.420.000 đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại với số tiền là 130.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này và được Tòa án cấp sơ thẩm ghi nhận. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo yêu cầu giảm tiền bồi thường, với lý do Hợp đồng của bị hại xuất trình để buộc bị cáo bồi thường thu nhập bị mất là Hợp đồng mà bị hại ký vào năm 2018 và bị hại đã nghỉ làm; còn tiền ăn, tiền thuốc điều trị do bị hại tự đưa ra, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần hai bên thỏa thuận cao hơn qui định của pháp luật. Xét thấy kháng cáo của bị cáo về phần bồi thường thiệt hại là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Căn cứ tài liệu mà bị hại xuất trình thì chi phí cấp cứu và điều trị có hóa đơn của Bệnh viện là 2.850.000 đồng, nên buộc bị cáo phải bồi thường khoản thiệt hại này (1).

- Lương tháng 12/2021 là 16.489.250 đồng, lương tháng 11/2021 là 7.039.000 đồng, nên thu nhập của bị hại là thu nhập không ổn định. Bị hại không cung cấp được bảng lương tháng 10/2021 hoặc bảng lương tháng 02/2022, do đó lấy trung bình cộng của lương tháng 11 và lương tháng 12 năm 2021 để tính mức thiệt hại do thu nhập bị mất cho bị hại. Vậy khoản tiền thu nhập của bị hại bị mất trong tháng 01/2022 buộc bị cáo phải bồi thường là $(16.489.250 \text{ đồng} + 7.039.000 \text{ đồng}) : 2 = 11.764.125 \text{ đồng}$ (2).

- Về khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: Theo khoản 2 Điều 590 của Bộ Luật dân sự năm 2015 qui định: “Mức bồi thường về tổn thất tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá 50 lần mức lương cơ sở do nhà nước qui định”. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, đã gây thiệt hại về sức khỏe cho bị hại với tỉ lệ tổn thương là 20% và thương tích mà bị cáo gây ra là vùng hiểm yếu của cơ thể bị hại, nên cần buộc bị cáo bồi thường tổn thất về tinh thần ở mức tối đa mới có thể bù đắp được. Mức lương cơ sở hiện hành là 1.490.000 đồng/tháng, do đó mức tối đa qui ra tiền là: $1.490.000 \text{ đồng} \times 50 \text{ tháng} = 74.500.000 \text{ đồng}$ (3).

Vậy, số tiền mà bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại là: $(1) + (2) + (3) = 89.114.125 \text{ đồng}$. Lấy tròn số là 89.114.000 (T1 mười chín triệu một trăm mười bốn nghìn) đồng.

Nhận định trên cũng là lập luận của Hội đồng xét xử để chấp nhận toàn bộ quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án và không chấp nhận luận cứ của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại.

[5] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng Ân về hình phạt; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng Ân về phần bồi thường thiệt hại. Sửa bản án sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 03/3/2023 của Tòa án nhân dân Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Nguyễn Hoàng Ân 03 (ba) năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Ân phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Lê Duy V, với số tiền 89.114.000 (Tám mươi chín triệu một trăm mười bốn nghìn) đồng.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP .HCM; (3)
- VKSND Quận Phú Nhuận; (1)
- P. PC27 – CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA Quận Phú Nhuận; (1)
- TAND Quận Phú Nhuận; (1)
- Công an Quận Phú Nhuận; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ. (21) (8)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hậu

